Mẫu 09: Bản tổng hợp thông tin, số liệu thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu trên địa bàn tỉnh Thái Bình

(Kèm theo báo cáo số 01 /BC-HĐPH ngày 17 tháng 02 năm 2025)

I. Tổng hợp thông tin, số liệu các chỉ tiêu, nội dung xác định theo tỷ lệ tại Phụ lục I

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
I	**Huyện Hưng Hà**																					
1	Xã Văn Cẩm	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	50	50	100	100	100	100	100	100	85
2	Xã Hòa Tiến	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	80	50	50	100	100	100	100	100	100	100
3	Xã Chí Hòa	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	100	100	100	100	100	100	100
4	Xã Tân Tiến	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	100	100	100	100	100	100	100
5	Xã Canh Tân	100	100	100	100	100	100	100	100	90	82	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
6	Xã Cộng Hòa	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	80	100	50	50	100	100	100	100	100	100	85
7	Xã Hồng Minh	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	0	0	100	100	100	100	90	100	95
8	Xã Tây Đô	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	0	0	100	100	100	100	90	100	95

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
9	Xã Phúc Khánh	95	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
10	Xã Thái Phương	86	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	90	70	70	90	100	100	100	100	100	100
11	Xã Thống Nhất	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
12	Xã Đoan Hùng	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	50	100	0	100	100	100	100	100	100	100
13	Xã Hồng An	100	100	100	100	100	100	100	100	75	89	81	80	77	77	100	100	100	100	100	100	100
14	Xã Tiến Đức	100	100	100	100	100	100	100	100	90	89	100	86	77	77	100	100	100	100	100	100	100
15	Xã Duyên Hải	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
16	Xã Bắc Sơn	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	100	100	100	100	100	100
17	Xã Minh Tân	100	100	100	100	100	100	100	100	90	92	100	100	77	77	100	100	100	100	100	100	100
18	Xã Tân Lễ	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	90	80	100	100	100	100	100	75	100
19	Xã Liên Hiệp	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100
20	Xã Độc Lập	100	100	90	90	100	100	100	80	100	90	100	90	100	100	100	100	100	100	100	100	100

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
21	Xã Hồng Lĩnh	100	100	100	100	100	100	100	90	90	100	100	100	0	0	100	100	100	100	90	100	100
22	Xã Thái Hưng	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100
23	Xã Đông Đô	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	90	90	100	100	100	100	100	100	100
24	Xã Văn Lang	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	80	67	67	100	100	100	100	100	100	100
25	Xã Minh Hòa	100	90	100	100	100	100	100	90	100	90	100	100	80	90	100	100	100	100	90	90	100
26	Xã Minh Khai	90	90	90	100	100	90	100	100	100	90	100	100	100	100	100	100	100	100	80	100	100
27	Xã Tân Hòa	86	100	100	100	100	90	100	100	100	90	100	90	90	90	100	100	100	100	100	100	100
28	Xã Hòa Bình	98	90	90	100	100	100	100	100	100	98	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
29	Xã Chi Lăng	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	60	100	100	90	100	100	100	100
30	Xã Kim Trung	100	100	100	100	100	100	100	98	90	100	100	100	0	0	100	100	100	100	90	100	100
31	Thị Trấn Hưng Hà	100	100	100	100	100	100	100	100	90	92	100	100	77	77	100	100	100	100	100	100	100
32	Thị Trấn Hưng Nhân	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	90	90	70	70	100	100	100	100	100	100	100

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
II	**Huyện Quỳnh Phụ**																					
1	Xã An Tràng	98	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99
2	Xã Quỳnh Hải	98	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99
3	Xã Quỳnh Mỹ	98	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99
4	Xã An Thanh	94	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99
5	Xã Quỳnh Hội	93	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99
6	Xã An Quý	92	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99
7	Xã Quỳnh Hưng	94	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
8	Xã An Cầu	97	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99
9	Xã An Hiệp	91	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	100	100	100	100	100	100	100	99
10	Xã Quỳnh Lâm	91	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99
11	Xã Quỳnh Khê	96	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
12	Xã An Vinh	97	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99
13	Xã An Thái	97	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	50	0	0	100	100	100	100	100	100	100
14	Xã Châu Sơn	93	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	0	100	100	100	100	100	99
15	Xã An Mỹ	96	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	83	100	100	0	100	100	100	100	100	99
16	Xã An Đồng	94	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	100	0	100	100	100	100	100	99
17	Xã An Vũ	94	90	90	90	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	100	100	100	100	100	100	99
18	Xã Quỳnh Ngọc	96	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	0	100	100	100	100	100	99
19	Xã Quỳnh Giao	96	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	67	0	0	100	100	100	100	90	100	99
20	Xã An Ấp	97	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	0	100	100	100	100	100	99
21	Xã An Khê	98	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	0	100	100	100	100	100	99
22	Xã Quỳnh Thọ	97	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99
23	Xã An Ninh	95	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	0	100	100	100	100	100	99

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
24	Xã An Dục	96	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	50	100	100	0	100	100	100	100	100	99
25	Xã Quỳnh Hồng	92	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	0	100	100	100	100	100	99
26	Xã Đồng Tiến	93	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	0	100	100	100	100	100	99
27	Xã Quỳnh Hoa	97	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	0	100	100	100	100	100	99
28	Xã Quỳnh Minh	98	100	100	100	100	100	100	100	100	80	100	100	100	50	0	100	100	100	100	100	99
29	Xã Quỳnh Hoàng	94	90	80	90	100	100	100	100	100	100	100	90	75	100	100	100	100	100	78	100	99
30	Xã Quỳnh Nguyên	94	86	86	86	90	100	100	86	100	100	100	100	50	100	100	100	100	100	100	100	99
31	Xã An Lễ	96	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	0	0	100	100	100	100	100	99
32	Xã Đông Hải	97	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	0	90	90	90	100	100	99
33	Thị Trấn Quỳnh Côi	92	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	100	100	100	100	100	100	99
34	Thị Trấn An Bài	98	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	100	92	0	0	100	100	100	100	100	99
III	**Thành phố Thái Bình**																					

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
1	Xã Phú Xuân	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
2	Xã Đông Mỹ	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
3	Xã Đông Thọ	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	93	93	100	100	100	100
4	Xã Vũ Phúc	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	92	92	100	100	100
5	Xã Vũ Đông	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	91	91	91	100	100	100
6	Xã Tân Bình	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	95	95	100	100	100	100
7	Xã Vũ Chính	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	91	91	91	100	100	100
8	Xã Đông Hòa	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	93	100	100	100	91	91	91	100	100	100
9	Xã Vũ Lạc	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
10	Phường Lê Hồng Phong	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
11	Phường Trần Hưng Đạo	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
12	Phường Quang Trung	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
13	Phường Khú Khánh	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
14	Phường Đề Thám	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
15	Phường Hoàng Diệu	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	91	100	100	100	100	100	100	100	100	100
16	Phường Kỳ Bá	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	96	100	100	100	100	100
17	Phường Bồ Xuyên	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	95	95	95	100	100	100
18	Phường Tiền Phong	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	92	92	92	100	100	100
19	Phường Trần Lãm	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	91	91	91	100	100	100
IV	**Huyện Đông Hưng**																					
1	Xã Hồng Bạch	100	90	90	100	100	100	100	91	90	90	100	90	90	90	80	90	100	100	90	95	90
2	Xã Hồng Giang	100	90	100	100	100	100	100	90	100	90	100	90	90	90	100	90	90	100	95	100	95
3	Xã Liên Hoa	100	90	100	100	100	100	100	90	100	100	100	100	100	75	80	90	90	100	95	100	95
4	Xã Thăng Long	100	90	90	100	100	100	100	80	100	100	100	90	0	0	80	90	90	100	95	95	90

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
5	Xã Minh Tân	100	90	100	100	100	100	100	90	90	90	100	90	100	75	100	90	90	100	95	95	95
6	Xã Hồng Việt	100	90	90	100	100	100	100	100	100	100	100	90	0	0	80	100	90	100	90	100	90
7	Xã Minh Phú	100	90	100	100	100	100	100	100	100	100	90	80	95	0	80	90	100	100	100	95	90
8	Xã Trọng Quan	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	75	75	80	100	100	100	95	100	90
9	Xã Phú Châu	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	100	100	100	100	95	100	100
10	Xã Nguyên Xá	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	80	100	100	100	95	95	95
11	Xã Lô Giang	100	90	100	100	100	100	100	90	100	100	100	90	95	95	80	100	100	100	95	100	90
12	Xã Mê Linh	95	100	100	100	100	100	100	100	90	100	90	90	90	90	80	100	100	100	90	90	90
13	Xã Phú Lương	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	100	100	100	100	100	100	90
14	Xã Đông La	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	90	0	90	80	100	100	100	95	100	95
15	Xã Đông Sơn	100	90	90	100	100	100	100	100	100	100	90	90	75	75	80	100	100	100	90	90	90
16	Xã Đông Xá	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	100	100	100	100	100	100	100

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
17	Xã Đông Phương	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	100	100	100	100	100	100	95
18	Xã Đông Cường	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	50	75	100	100	100	100	100	95	100	95
19	Xã Đông Hợp	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	90	0	0	100	100	100	100	95	100	95
20	Xã Đông Các	100	90	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	100	90	100	100	95	95	100
21	Xã Hà Giang	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	100	90	90	80	100	100	100	95	100	95
22	Xã Đông Vinh	100	90	90	100	100	100	100	100	100	100	90	90	75	75	100	100	100	100	95	100	95
23	Xã Đông Dương	100	90	90	100	100	100	100	100	100	100	100	90	0	0	80	90	100	100	90	90	85
24	Xã Đông Hoàng	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	100	100	100	100	100	100	100
25	Xã Đông Á	100	90	90	100	100	100	100	85	100	100	100	100	75	75	80	90	90	100	90	90	85
26	Xã Đông Quan	100	90	100	100	100	100	100	90	100	100	100	100	90	90	100	100	100	100	90	95	100
27	Xã Đông Tân	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	100	100	100	100	95	100	95
28	Xã Đông Kinh	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	75	100	100	100	100	95	100	95

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
29	Thị Trấn Đông Hưng	100	100	100	100	100	100	100	90	100	75	100	100	90	90	80	100	100	100	100	100	100
V	**Huyện Thái Thuỵ**																					
1	Xã Thụy Ninh	100%	100	100	100	100	100	100	75	100	75	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
2	Xã Thụy Chính	100	100	75	66	66	50	100	75	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
3	Xã Thụy Dân	100	66	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	75	100	100	100	100	100	100
4	Xã Thụy Duyên	100	66	75	66	66	50	100	75	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
5	Xã Thụy Thanh	100	100	100	100	100	100	100	75	100	100	100	5771	66	75	100	100	100	100	100	100	100
6	Xã Thụy Phong	100	100	100	100	100	100	100	75	100	66	95	100	66	66	75	100	100	100	100	100	100
7	Xã Thụy Sơn	90	100	100	100	66	100	100	75	100	66	71	71	66	66	50	100	100	50	50	100	100
8	Xã Dương Phúc	100	100	75	100	66	100	100	50	75	66	100	100	50	66	100	100	100	100	100	100	100
9	Xã Thụy Hưng	100	100	75	100	66	100	100	100	75	66	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
10	Xã Thụy Việt	90	100	50	100	100	50	100	75	100	100	100	100	100	66	75	100	100	100	100	100	100

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
11	Xã Thụy Văn	100	100	100	100	100	100	100	75	100	100	71	71	66	66	100	100	100	100	100	100	100
12	Xã Thụy Bình	100	66	75	66	100	100	100	75	100	66	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
13	Xã Thụy Liên	100	100	100	100	100	100	100	75	100	66	71	66	6	66	100	100	100	100	100	100	100
14	Xã Thụy Hải	100	100	50	100	100	50	100	50	100	100	100	66	50	66	100	100	100	100	100	100	100
15	Xã Thụy Xuân	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	75	100	100	100	100
16	Xã Thụy Trường	100	100	100	100	100	100	100	75	100	100	100	66	100	66	100	100	100	100	100	100	100
17	Xã An Tân	100	100	100	100	100	100	100	100	100	66	71	100	60	100	100	100	75	50	50	75	100
18	Xã Hồng Dũng	100	100	50	100	100	50	100	75	100	66	100	100	100	66	100	75	75	75	75	100	100
19	Xã Thụy Trình	100	100	100	100	100	100	100	75	100	100	100	66	50	100	100	75	100	100	100	100	100
20	Xã Thụy Quỳnh	100	100	100	100	100	100	100	75	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
21	Xã Thái Giang	100	100	50	100	100	100	100	50	100	66	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
22	Xã Sơn Hà	100	100	100	100	83	75	100	75	95	100	85	100	100	100	50	100	75	100	100	100	100

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
23	Xã Thái Phúc	100	100	100	100	66	100	100	100	75	100	100	100	100	100	75	100	75	100	100	100	100
24	Xã Dương Hồng Thủy	100	100	100	100	100	100	100	75	100	100	100	57	100	100	75	100	100	50	50	100	100
25	Xã Thuần Thành	100	66	100	66	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
26	Xã Thái Thịnh	100	100	100	100	100	100	100	75	75	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
27	Xã Thái Thọ	100	95	50	100	95	50	66	75	100	100	100	66	0	66	100	95	75	100	100	100	100
28	Xã Tân Học	100	100	50	100	100	75	100	75	100	100	100	100	100	100	50	100	100	100	100	100	85
29	Xã Thái Hưng	100	100	50	100	100	100	100	100	100	66	100	100	50	100	100	100	50	50	100	100	100
30	Xã Mỹ Lộc	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	85	100	100	100	100	100	85	100	100
31	Xã Hòa An	100	100	50	100	100	50	100	50	100	66	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
32	Xã Thái Xuyên	100	95	75	100	100	100	100	75	75	66	100	66	95	100	100	95	75	75	75	100	100
33	Xã Thái Đô	100	100	75	100	100	100	100	75	100	66	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
34	Xã Thái Thượng	100	100	100	100	100	100	100	75	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
35	Xã Thái Nguyên	100	100	75	66	100	100	100	50	100	50	100	100	100	100	100	95	75	100	100	100	85
36	Thị trấn Diêm Điền	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
VI	**Huyện Vũ Thư**																					
1	Thị Trấn Vũ Thư	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	50	0	0	100	100	100	100	100	100	100
2	Xã Xã Hồng Lý	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	100	100	100	100	100	100	100
3	Xã Đồng Thanh	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	70	0	0	100	100	100	100	100	100	100
4	Xã Xuân Hòa	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	78	0	0	100	100	100	100	100	100	100
5	Xã Hiệp Hòa	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	86	0	0	100	100	100	100	100	100	100
6	Xã Việt Hùng	100	100	100	100	100	100	100	100	100	91	100	83	0	0	100	100	100	100	100	100	100
7	Xã Song Lãng	100	100	100	100	100	100	95	98	100	100	100	86	100	0	100	100	100	100	100	95	100
8	Xã Dũng Nghĩa	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	85	100
9	Xã Tam Quang	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	100	100	100	100	85	100	98

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
10	Xã Bách Thuận	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	98	100	100	100
11	Xã Tân Lập	100	100	100	100	100	100	100	100	100	93	100	100	0	0	100	100	100	100	100	100	100
12	Xã Tự Tân	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	83	98
13	Xã Hòa Bình	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	100	100	100	100	100	100	100
14	Xã Minh Khai	100	98	98	100	100	100	97	97	100	92	100	77	90	0	95	100	100	100	100	100	100
15	Xã Minh Quang	100	100	100	100	100	100	100	100	100	95	100	100	0	0	100	100	100	100	100	100	100
16	Xã Minh Lãng	100	100	100	100	100	100	100	100	100	94	100	100	90	90	100	100	100	100	100	100	100
17	Xã Phúc Thành	100	100	100	100	100	100	100	100	100	92	100	100	0	0	100	100	100	100	100	100	100
18	Xã Tân Hòa	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	86	97
19	Xã Tân Phong	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	98
20	Xã Song An	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	95	96	100	100	100	100
21	Xã Nguyên Xá	100	100	100	100	100	100	100	98	100	92	100	100	0	0	95	94	95	100	100	100	100

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
22	Xã Trung An	100	100	98	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	100	97	97	97	100	85	98
23	Xã Vũ Hội	100	98	97	98	100	100	100	97	97	93	100	50	0	0	100	100	100	100	100	100	100
24	Xã Vũ Vinh	100	97	98	98	100	100	100	96	93	92	100	100	0	0	100	100	100	100	100	93	100
25	Xã Vũ Vân	100	97	98	98	100	100	100	96	94	94	100	100	0	0	100	100	100	100	100	100	100
26	Xã Việt Thuận	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	0	100	100	100	100	100	85	100
27	Xã Vũ Đoài	100	100	100	100	100	100	100	100	100	94	100	100	0	0	100	100	95	97	100	100	100
28	Xã Vũ Tiến	100	98	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	75	100	97	100	100	100	100	98
29	Xã Duy Nhất	99	100	100	100	100	100	97	100	100	92	100	66	100	100	100	100	100	100	100	95	100
30	Xã Hồng Phong	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99
VII	**Huyện Tiền Hải**																					
1	Xã Tây Giang	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	85	100	90
2	Xã Vũ Lăng	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	95

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
3	Xã Tây Lương	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	85	100	95
4	Xã Nam Hưng	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	85	100	95
5	Xã Đông Hoàng	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	95	100	99	99	94
6	Xã An Ninh	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	90	90	90
7	Xã Vân Trường	99	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99	99	94
8	Xã Đông Lâm	99	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	89	94
9	Xã Đông Long	99	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	89	94
10	Xã Đông Trà	99	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	89	94
11	Xã Nam Hà	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	85	90
12	Xã Đông Minh	99	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	95	100	100	99	99	95
13	Thị trấn Tiền Hải	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	85	85	90
14	Xã Phương Công	99	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	95	100	100	89	94

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
15	Xã Đông Xuyên	99	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	99	99	94
16	Xã Đông Cơ	99	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	95	100	100	89	100	94
17	Xã Nam Thịnh	95	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	85	85	95
18	Xã Nam Cường	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	85	85	95
19	Xã Bắc Hải	99	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	89	89	94
20	Xã Nam Chính	95	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	85	100	90
21	Xã Nam Trung	90	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	85	85	95
22	Xã Nam Hồng	95	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	90	90	90
23	Xã Tây Ninh	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	94
24	Xã Nam Hải	95	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	85	85	90
25	Xã Nam Phú	95	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	95
VIII	**Huyện Kiến Xương**																					

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
1	Xã Nam Bình	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	100	100	100	100	100	100	100	100
2	Xã Bình Thanh	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	100	88	100	90	100	90	100	100	100
3	Xã Minh Tân	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	95
4	Xã Quang Lịch	99.6	90	90	90	100	100	100	83	100	80	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
5	Xã Vũ Trung	100	100	100	100	100	100	100	100	100	67	100	100	33	100	100	100	100	100	100	100	100
6	Xã Lê Lợi	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	100	100	90	75	100	90	90	100	100	100
7	Xã Quang Bình	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	67	100	100	100	100	100	100	100	100	95
8	Xã Thanh Tân	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	100	90	90	90	100	100	100	90	90	95
9	Thị trấn Kiến Xương	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	100	100	100	100	100	100	100	100
10	Xã Vũ Công	100	100	100	100	100	100	100	100	85	90	100	100	0	0	90	100	100	100	100	100	100
11	Xã Vũ Lễ	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	100	100	100	100	100	100	100	100
12	Xã Vũ Ninh	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	100	100	100	100	100	100	100	100

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
13	Xã Trà Giang	100	100	100	100	100	100	100	80	80	90	100	100	90	90	100	100	100	100	100	100	95
14	Xã An Bình	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	0	0	100	100	100	100	100	100	100
15	Xã Vũ Quý	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
16	Xã Bình Nguyên	100	90	90	90	100	100	100	90	100	90	100	100	90	90	100	100	100	100	90	100	95
17	Xã Hồng Thái	100	100	100	100	100	100	100	90	100	90	100	100	90	0	100	100	100	100	100	100	95
18	Xã Bình Định	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	0	100	100	100	100	100	100	100	100
19	Xã Minh Quang	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	80	90	100	80	100	100	100	100	100
20	Xã Tây Sơn	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	90	100	90	100	100	100	95
21	Xã Hồng Tiến	100	100	100	100	100	100	100	100	100	90	100	90	100	100	100	100	100	100	80	100	90
22	Xã Hoà Bình	100	100	100	100	100	100	100	90	100	100	100	100	80	80	100	100	100	100	100	100	100
23	Xã Vũ An	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
24	Xã Quốc Tuấn	100	90	90	90	100	100	100	90	100	90	100	85	100	90	100	100	100	100	90	100	100

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2									Tiêu chí 3					Tiêu chí 4			Tiêu chí 5		
		Tỷ lệ % văn bản hành chính ban hành đúng quy định	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng thời hạn, thời điểm	Tỷ lệ % thông tin công khai chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin công khai đúng hình thức	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng thời hạn	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	Tỷ lệ % thông tin cung cấp theo yêu cầu đúng hình thức	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % nhiệm vụ triển khai phát sinh ngoài Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	Tỷ lệ % tuyên truyền viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải thành	Tỷ lệ % tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí theo đúng mức chi	Tỷ lệ % vụ, việc hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên theo đúng mức chi	Tỷ lệ % người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết	Tỷ lệ % nội dung Nhân dân tham gia ý kiến	Tỷ lệ % kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định	Tỷ lệ % thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
25	Xã Bình Minh	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	100	83	90	90	100	90	90	90	100	100	100